

Số: 72/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 12 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Thông qua danh mục dự án phải thu hồi đất
trên địa bàn tỉnh Nghệ An

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 35

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung của Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 13268/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục 390 dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An với tổng diện tích 991,30 ha đất.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
- Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 35 thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./. *U*

Nơi nhận: *2*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Cơ quan UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Toà án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT *8*

CHỦ TỊCH



Hoàng Nghĩa Hiếu

Phụ lục
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN
(Kèm theo Nghị quyết số: **72/NQ-HĐND** ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

Đơn vị tính: ha

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
1	2	3	4
Tổng cộng có 390 dự án, tổng diện tích 991,30 ha			
1	Cải tạo đường dây 220kV Hưng Đông - Nghi Sơn từ 1 mạch thành 2 mạch (nâng khả năng tải đường dây 220kV Hưng Đông - Quỳnh Lưu - Nghi Sơn)	Phường Thành Vinh	0,10
2	Hạ tầng khu cây xanh, thể dục thể thao kết hợp xen dầm đất ở dân cư tại xóm Ngũ Lộc, xã Hưng Lộc (bổ sung diện tích)	Phường Vinh Lộc	0,93
3	Nâng cấp đường Trần Trùng Quang	Phường Vinh Lộc	1,00
4	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại vị trí 11, xóm 10 xã Phúc Thọ, huyện Nghi Lộc (bổ sung diện tích)	Phường Vinh Lộc	0,80
5	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư, sân vận động và công viên cây xanh tại xóm 3 và 8, xã Phúc Thọ, huyện Nghi Lộc (bổ sung diện tích)	Phường Vinh Lộc	1,00
6	Mương thoát nước từ Quốc lộ 46 đến kênh Rào Trường	Phường Vinh Phú	0,01
7	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại vị trí 01, xóm 7 xã Nghi Trung	Xã Nghi Lộc	3,2
8	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư tại xóm 13, 17	Xã Nghi Lộc	1,82
9	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại xóm Trung Bắc.	Xã Nghi Lộc	2,03
10	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư (để đấu giá) tại xóm Thọ Sơn	Xã Nghi Lộc	1,40
11	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư (để đấu giá quyền sử dụng đất) tại xóm Quán Hành 1 (Khối 9, thị trấn Quán Hành cũ)	Xã Nghi Lộc	1,94
12	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư (để đấu giá quyền sử dụng đất) tại xóm Quán Hành 1 (Khối 1, thị trấn Quán Hành cũ)	Xã Nghi Lộc	0,44
13	Chia lô đất ở dân cư tại khối 1 và khối 3, thị trấn Quán Hành	Xã Nghi Lộc	1,84
14	Khu tái định cư dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam	Xã Nghi Lộc	4,95
15	Chia lô đất ở dân cư (để đấu giá quyền sử dụng đất) tại xóm Hoa Tây, xã Diên Hoa	Xã Nghi Lộc	4,92
16	Mở rộng nghĩa trang phục vụ cất táng tại xóm Hoa Tây xã Diên Hoa (xã Nghi Hoa cũ)	Xã Nghi Lộc	1,4
17	Chia lô đất ở dân cư đất ở xem dầm tại xã Diên Hoa	Xã Nghi Lộc	0,11
18	Xây dựng mở rộng nghĩa trang xóm 1, xã Nghi Trung (Giai đoạn 2)	Xã Nghi Lộc	0,94
19	Xây dựng hạ tầng khu quy hoạch xây dựng chia lô đất ở dân cư xóm 1, xã Nghi Mỹ (4,52 ha)	Xã Phúc Lộc	2,57

22

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
20	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp trên lưới điện do đội quản lý điện lực khu vực Nghi Lộc quản lý năm 2025	Xã Phúc Lộc	0,12
21	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực 1 huyện Nghi Lộc tỉnh Nghệ An năm 2025 và 2026	Xã Phúc Lộc	0,14
22	Cải tạo mạch vòng trung áp khu vực huyện Nghĩa Đàn - Thái Hòa và huyện Nghi Lộc gồm: Mạch vòng 35kV của ĐZ 373E15.36 trạm biến áp 110kV Bắc Á và ĐZ 371E15.2 trạm biến áp 110kV Nghĩa Đàn; Mạch vòng 35kV của ĐZ 376E15.4 trạm biến áp 110kV Đô Lương và ĐZ 373E15.1 trạm biến áp 220kV Hưng Đông (E15.1)	Xã Phúc Lộc	0,13
23	Cải tạo mạch vòng trung áp khu vực huyện Nghi Lộc và Quỳnh Lưu gồm: Mạch vòng 35kV của ĐZ 373E15.8 trạm biến áp 110kV Cửa Lò và ĐZ 371E15.1 trạm biến áp 220kV Hưng Đông; Mạch vòng 35kV trạm biến áp 220kV Hưng Đông (E15.1), đoạn Nr Nghi Công Nam 5 và Nr Nam Bắc Yên; Mạch vòng 35kV của ĐZ 373E15.5 trạm biến áp 110kV Quỳnh Lưu và DDZ371E15.17 trạm biến áp 110kV Hoàng Mai	Xã Phúc Lộc	0,15
24	Xuất tuyến trung áp sau trạm biến áp 110kV Nghi Lộc	Xã Phúc Lộc	0,12
25	Cụm Công nghiệp Đô Lăng II	Xã Phúc Lộc	75,00
26	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại xóm Kim La, xóm Kim Diên và xóm Trung Sơn	Xã Trung Lộc	1,95
27	Xây dựng Bệnh viện đa khoa Đông Nam	Xã Trung Lộc	3,46
28	Xây dựng nhà học giáo lý Giáo xứ Bình Thuận	Xã Trung Lộc	0,50
29	Mở rộng khuôn viên Trường THCS xã Nghi Thuận	Xã Trung Lộc	0,61
30	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đầu giá quyền sử dụng đất tại vị trí 02 xóm 4 xã Đông Lộc	Xã Đông Lộc	1,60
31	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại xóm 3, xã Nghi Thịnh, huyện Nghi Lộc	Xã Đông Lộc	5,20
32	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại vị trí 01, 02 xóm 1 và xóm 4, xã Nghi Thịnh, huyện Nghi Lộc	Xã Đông Lộc	0,88
33	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại xóm Thống Nhất, xã Khánh Hợp, huyện Nghi Lộc	Xã Đông Lộc	0,35
34	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại vị trí 01 xóm 10 (xóm Hợp Thái) xã Khánh Hợp, huyện Nghi Lộc	Xã Đông Lộc	0,32
35	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại vị trí 02 xóm 6 (xóm Hợp Lợi) xã Khánh Hợp, huyện Nghi Lộc	Xã Đông Lộc	0,34
36	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đầu giá quyền sử dụng đất tại xóm Nam Thịnh, xã Đông Lộc	Xã Đông Lộc	3,85



26

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
37	Nâng cấp tuyến đường giao thông nông thôn xóm Trường Lâm, xã Đông Lộc, tỉnh Nghệ An	Xã Đông Lộc	0,25
38	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường vào đền Bắc Thịnh, xã Đông Lộc, tỉnh Nghệ An	Xã Đông Lộc	0,14
39	Xây dựng tuyến đường giao thông nông thôn từ xóm Trường An đến xóm Trường Lâm, xã Thịnh Trường, huyện Nghi Lộc	Xã Đông Lộc	0,13
40	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông nối từ Quốc lộ 46 đi xóm Trung Đền, xã Khánh Hợp	Xã Đông Lộc	0,40
41	Xây dựng đường giao thông nông thôn từ QL46 đi xóm Hợp Lợi, xã Khánh Hợp	Xã Đông Lộc	0,76
42	Đường giao thông từ xóm Hợp Lợi đi xóm Quyết Tiến, xã Khánh Hợp	Xã Đông Lộc	1,42
43	Trung tâm dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hóa Toàn Cầu (thuộc Khu chức năng Khu kinh tế Đông Nam)	Xã Đông Lộc	0,64
44	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại xóm 5, xã Nghi Hưng	Xã Thần Lĩnh	2,09
45	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại xóm 4, xã Nghi Phương	Xã Thần Lĩnh	8,86
46	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại xóm 8, xã Nghi Đồng	Xã Thần Lĩnh	2,53
47	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư tại xóm Phúc Thiêm	Xã Diễn Châu	2,46
48	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Chiên Nam, xóm 7	Xã Diễn Châu	0,40
49	Hạ tầng khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam tại xã Minh Châu (Vị trí 1, 2, 3, 4, 5, 6)	Xã Minh Châu	21,37
50	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư Vùng Đàng Quan và vùng Sau Công Đức xóm Tân Phong	Xã Minh Châu	4,40
51	Khu tái định cư tại vùng Rục Thần, xóm Diễn An 2	Xã An Châu	3,30
52	Hạ tầng Quy hoạch đất ở khu vực Cồn Lợi	Xã An Châu	2,20
53	Dự án đường Giao thông từ Cửa Bà Tùng đến đường ven biển	Xã An Châu	0,05
54	Dự án nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ Trường Mầm Non xã Diễn Trung cũ	Xã An Châu	0,05
55	Hạ tầng chia lô, giao đất ở dân cư tại vùng Đồng Địa, xóm 1, xã An Châu (xã Diễn Tân cũ), tỉnh Nghệ An	Xã An Châu	1,09
56	Giảm trạm biến áp chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng khu vực: Nam Đàn, Diễn Châu tỉnh Nghệ An	Xã An Châu	0,07
57	Xây dựng và cải tạo lưới điện trung hạ áp huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	Xã An Châu	0,08
58	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024 - 2025 cho các trạm biến áp công cộng khu vực Thị Trấn, Diễn Thành, Diễn Yên, Diễn Mỹ, Diễn Đồng, Diễn Hùng, Diễn Hải, Diễn An, Diễn Hoa, Diễn Cát, Diễn Thập, Diễn Phong, Diễn Lâm, Diễn Phú, Diễn Quảng, Diễn Hồng, Diễn Đoài, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	Xã An Châu	0,09
59	Hạ tầng khu tái định cư đường sắt tốc độ cao trục Bắc Nam (xã Diễn Lộc cũ)	Xã Tân Châu	2,86
60	Hạ tầng khu tái định cư đường sắt tốc độ cao trục Bắc Nam (xã Diễn Phú cũ)	Xã Tân Châu	0,50
61	Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Đường sắt tốc độ cao	Xã Hùng Châu	2,20

U

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
62	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Hới Linh, xóm Đồng Tiến	Xã Yên Thành	0,50
63	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở vùng Đồng Bung, xóm 2	Xã Yên Thành	1,50
64	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất ở mới vùng Đồi cạn và vùng Tư Văn, xã Nhân Thành (nay là xã Yên Thành, tỉnh Nghệ An)	Xã Yên Thành	0,96
65	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật chia lô đất ở tại xóm Văn Mỹ, xã Văn Thành (nay là xã Yên Thành, tỉnh Nghệ An)	Xã Yên Thành	0,48
66	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch đất ở xóm Văn Mỹ (khu vực 4)	Xã Yên Thành	0,30
67	Cải tạo, nâng cấp đường Dinh chợ Chùa đoạn từ QL48E đến xóm Xuân Thọ xã Nhân Thành	Xã Yên Thành	0,55
68	Nâng cấp xây dựng công trình đường Dinh - Chợ Chùa đoạn từ TL.537 xã Nhân Thành đi xã Diễn Nguyên	Xã Yên Thành	0,35
69	Sửa chữa, nâng cấp đường giao thông xã Đông Thành đoạn từ xóm Đông Yên, xã Đông Thành đi xã Diễn Thái	Xã Yên Thành	0,50
70	Hồ điều hòa, hồ chứa nước phục vụ mục đích sinh hoạt thị trấn Yên Thành	Xã Yên Thành	2,15
71	San lấp mặt bằng khuôn viên Trường Mầm non Thị trấn Hoa Thành	Xã Yên Thành	1,58
72	San lấp mặt bằng, mở rộng khuôn viên Trường THCS Phan Đăng Lưu	Xã Yên Thành	0,29
73	Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An năm 2026	Xã Yên Thành	0,05
74	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng khu vực 1 huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An năm 2025	Xã Yên Thành	0,05
75	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp trên lưới điện do Đội quản lý điện lực khu vực Yên Thành quản lý năm 2025	Xã Yên Thành	0,05
76	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp 22kV sau trạm biến áp 110kV Yên Thành (E15.21) giữa Đz 476E15.21, Đz 477E15.21 theo phương án đa chia - đa nối	Xã Yên Thành	0,05
77	Xây dựng và cải tạo lưới điện trung hạ áp huyện Yên Thành	Xã Yên Thành	0,07
78	Xây dựng, cải tạo lưới điện khu vực huyện Yên Thành, Tân Kỳ	Xã Yên Thành	0,05
79	Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Yên Thành	Xã Yên Thành	0,07
80	Dự án: 371 Diễn Châu - 371 Yên Thành	Xã Yên Thành	0,15
81	Chống quá tải khu vực huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	Xã Yên Thành	0,12
82	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư tại đồng Hới cầu, xã Quan Thành	Xã Quan Thành	0,80
83	Hạ tầng chia lô đất ở đồng Cồn Lều xóm Phú Sơn	Xã Quan Thành	1,20
84	Mở rộng Trường Mầm Non Trung Thành	Xã Quan Thành	1,00

Ch

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
85	Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Yên Thành tỉnh Nghệ An năm 2026	Xã Quan Thành	0,05
86	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp trên lưới điện do Đội quản lý điện lực khu vực Yên Thành quản lý năm 2025	Xã Quan Thành	0,05
87	Công trình cải tạo nâng cấp đường dây 971E15.21 sau trạm 110 kV Yên Thành lên vận hành cấp điện áp 22kV	Xã Quan Thành	0,06
88	371 Diễn Châu - 371 Yên Thành	Xã Quan Thành	0,15
89	376 Đô Lương - 373 Yên Thành	Xã Quan Thành	0,18
90	Hạ tầng chia lô đầu giá đất ở dân cư tại Vùng Đồng Lầy, xóm Đồng Bản	Xã Quang Đồng	0,49
91	Hạ tầng chia lô đầu giá đất ở dân cư tại Vùng 14, xóm Quang Long	Xã Quang Đồng	1,10
92	Hạ tầng chia lô đầu giá đất ở dân cư tại Vùng Thầu Đậu, xóm Vũ Kỳ	Xã Quang Đồng	1,01
93	Hạ tầng chia lô đầu giá đất ở dân cư tại Vùng Đồng Dưng, xóm Long Nam	Xã Quang Đồng	1,10
94	Hạ tầng chia lô đầu giá đất ở dân cư tại Vùng Cửa Truật, xóm Sao Vàng	Xã Quang Đồng	0,65
95	Hạ tầng chia lô đầu giá đất ở dân cư tại Vùng Đồng Cồn Đền xóm Tân Sơn	Xã Quang Đồng	0,50
96	Xây dựng hạ tầng chia lô đất ở dân cư tại xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	Xã Bình Minh	1,30
97	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Giêng, xóm Hòn Nen và vùng Đồng Cự, xóm Lũy, xã Mã Thành, huyện Yên Thành	Xã Bình Minh	0,95
98	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch đất ở vùng Cửa Kho, Cây Gạo xóm Tân Lộc, xã Bình Minh, tỉnh Nghệ An	Xã Bình Minh	0,49
99	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch đất ở vùng đồng Vàng Lái xóm Tân Quảng, xã Bình Minh, tỉnh Nghệ An	Xã Bình Minh	0,21
100	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch đất ở vùng xen đầm xóm Tân Minh, xã Bình Minh, tỉnh Nghệ An	Xã Bình Minh	0,21
101	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch đất ở vùng cầu Bình Minh xóm Tân Minh, xã Bình Minh, tỉnh Nghệ An	Xã Bình Minh	0,49
102	Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An năm 2026	Xã Bình Minh	0,05
103	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng khu vực 1 huyện Yên Thành tỉnh Nghệ An năm 2025	Xã Bình Minh	0,05
104	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp trên lưới điện do Đội quản lý điện lực khu vực Yên Thành quản lý năm 2025	Xã Bình Minh	0,05

26

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
105	Chống quá tải giảm bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giảm khách hàng điện áp thấp, giảm tổn thất điện năng khu vực: xã Vĩnh Thành, xã Hợp Thành, xã Phú Thành, xã Thọ Thành, xã Đức Thành, xã Đô Thành, xã Tân Thành	Xã Bình Minh	0,05
106	Cải tạo nâng cấp đường dây 10kV lên vận hành 35kV xóa bỏ trạm trung gian Thanh Khê, Nghĩa Thuận, Quỳnh Tam	Xã Bình Minh	0,02
107	Giảm trạm biến áp chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng khu vực huyện Yên Thành, Nghi Lộc tỉnh Nghệ An	Xã Bình Minh	0,09
108	Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Yên Thành tỉnh Nghệ An năm 2026	Xã Bình Minh	0,08
109	Chống quá tải giảm bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giảm khách hàng điện áp thấp, giảm tổn thất điện năng khu vực: xã Vĩnh Thành, xã Hợp Thành, xã Phú Thành, xã Thọ Thành, xã Đức Thành, xã Đô Thành, xã Tân Thành huyện Yên Thành	Xã Hợp Minh	0,05
110	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp 22kV sau trạm biến áp 110kV Yên Thành (E15.21) giữa ĐZ 472E15.21, ĐZ 474E15.21 theo phương án đa chia - đa nối	Xã Hợp Minh	0,06
111	Giảm trạm biến áp chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng khu vực huyện Yên Thành, Nghi Lộc tỉnh Nghệ An	Xã Hợp Minh	0,05
112	Xây dựng, cải tạo lưới điện khu vực huyện Yên Thành, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An năm 2025	Xã Hợp Minh	0,04
113	Chống quá tải khu vực huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	Xã Hợp Minh	0,06
114	NPC.NAN.CT2019-40 - 371 Diễn Châu - 371 Yên Thành	Xã Hợp Minh	0,05
115	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp 22kV sau trạm biến áp 110kV Yên Thành (E15.21) giữa ĐZ 472E15.21, ĐZ 474E15.21 theo phương án đa chia - đa nối	Xã Hợp Minh	0,05
116	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng khu vực 1 huyện Yên Thành tỉnh Nghệ An năm 2025	Xã Hợp Minh	0,05
117	Xây dựng hạ tầng chia lô đất ở đồng cồn Già xóm Văn Trảng, xã Hợp Minh	Xã Hợp Minh	1,50
118	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch đất ở vùng Đồng Cung, Cồn Chằm, xóm 8	Xã Hợp Minh	1,90
119	Xây dựng hạ tầng chia lô đất ở đồng Hào Cường Dưới, xã Hợp Minh	Xã Hợp Minh	0,47
120	Xây dựng hạ tầng chia lô đất ở đồng Hào Cường trên, xã Hợp Minh	Xã Hợp Minh	0,27
121	Xây dựng hạ tầng chia lô đất ở đồng Nương Mạ xóm Viên Thành 1, xã Hợp Minh	Xã Hợp Minh	0,35
122	Xây dựng hạ tầng chia lô đất ở đồng Nương Mạ xóm Viên Thành 7, xã Hợp Minh	Xã Hợp Minh	0,40
123	Xây dựng hạ tầng chia lô đất ở đồng Sông Vang 1 xóm Viên Thành 7, xã Hợp Minh	Xã Hợp Minh	0,42
124	Xây dựng hạ tầng chia lô đất ở đồng Sông Vang 2 xóm Viên Thành 7, xã Hợp Minh	Xã Hợp Minh	0,41
125	Xây dựng hạ tầng chia lô đất ở đồng Cửa Khâu xóm 5, xã Hợp Minh	Xã Hợp Minh	0,50

U_h

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
126	Xây dựng hạ tầng chia lô đất ở đồng vùng Đồng Lũy xã, xóm 6, xã Hợp Minh	Xã Hợp Minh	0,10
127	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở vùng Cửa Trị, xóm Ân Quang	Xã Vân Du	2,80
128	Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Yên Thành tỉnh Nghệ An năm 2026	Xã Vân Du	0,05
129	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng khu vực 1 huyện Yên Thành tỉnh Nghệ An năm 2025	Xã Vân Du	0,05
130	Cải tạo nâng cấp đường dây 971E15.21 sau trạm 110 kV Yên Thành lên vận hành cấp điện áp 22kV	Xã Vân Du	0,03
131	Cây trạm biến áp, nâng cao điện áp để giảm số lượng khách hàng sinh hoạt có điện áp thấp tỉnh Nghệ An	Xã Vân Du	0,05
132	Xây dựng và cải tạo lưới điện trung hạ áp huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	Xã Vân Du	0,05
133	Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An năm	Xã Vân Du	0,07
134	Chống quá tải khu vực huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	Xã Vân Du	0,12
135	Chống quá tải khu vực huyện Yên Thành 1, tỉnh Nghệ An	Xã Vân Du	0,08
136	Hạ tầng chia lô đất ở Vùng Hà Màu, Xóm Bực Trại, xã Mỹ Thành (cũ)	Xã Vân Tụ	0,48
137	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch đất ở vùng Mo Co, xóm Trang Niên	Xã Vân Tụ	0,35
138	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch đất ở vùng Dong Vườn, xóm Nam Đình, xã Vân Tụ	Xã Vân Tụ	0,36
139	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông xóm 10 đi xóm 12 (xã Quỳnh Hưng cũ), xã Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	Xã Quỳnh Lưu	0,30
140	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn tuyến số 4 (đường Đồng Lớ khối 4 - đoạn từ vành đai từ đê Sông Thái đi giáo xứ Tân Lập) thị trấn Cầu Giát (nay là xã Quỳnh Lưu)	Xã Quỳnh Lưu	0,30
141	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông tuyến từ thôn 4 đến thôn 5 và tuyến thôn 8 (đoạn từ QL 1A đi thôn 1 xã Quỳnh Hoa)	Xã Quỳnh Lưu	0,22
142	Đường vào khu công viên cây xanh - Trung tâm thể dục thể thao, huyện Quỳnh Lưu	Xã Quỳnh Lưu	0,22
143	Xây dựng hạ tầng khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam	Xã Quỳnh Lưu	4,99
144	Mở rộng nghĩa trang Cồn Uốp, xã Bình Sơn, huyện Quỳnh Lưu (nay là xã Quỳnh Lưu)	Xã Quỳnh Lưu	0,13
145	Nâng cấp đường từ QL.48B đến nhà Dương Châu và từ nhà Dương Châu ra đê Sông Thái, xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Lưu	Xã Quỳnh Lưu	0,10
146	Xây dựng hạ tầng quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại vùng Rộc Lòi, Thôn 3 Quỳnh Diễn, xã Quỳnh Lưu	Xã Quỳnh Lưu	2,50
147	Xây dựng hạ tầng quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại vùng Nhà Thương, Thôn 1 Quỳnh Diễn, xã Quỳnh Lưu	Xã Quỳnh Lưu	0,70

U

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
148	Xây dựng hạ tầng quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại Vùng Cù Ngũ, Thôn 2 Quỳnh Hậu, xã Quỳnh Lưu	Xã Quỳnh Lưu	0,13
149	Chia lô đất ở tại vùng Sông Bến Thôn 9, Quỳnh Hưng xã Quỳnh Lưu (xen đầm)	Xã Quỳnh Lưu	0,03
150	Chia lô đất ở tại Thôn 1 Quỳnh Diễn, Thôn 3 Quỳnh Diễn, Thôn 5 Quỳnh Diễn, xã Quỳnh Lưu (xen đầm)	Xã Quỳnh Lưu	0,19
151	Chia lô đất ở tại Thôn 3 Quỳnh Hậu, xã Quỳnh Lưu (xen đầm)	Xã Quỳnh Lưu	0,06
152	Đường dây và trạm biến áp 110 kV Bãi Ngang, tỉnh Nghệ An	Xã Quỳnh Lưu	0,20
153	Xây dựng và cải tạo lưới điện trung hạ áp huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	Xã Quỳnh Lưu	0,04
154	Cải tạo mạch vòng trung áp khu vực huyện Quỳnh Lưu gồm: Mạch vòng 35kV của ĐZ 371E15.5 và ĐZ 372E15.5 sau trạm biến áp 110kV Quỳnh Lưu	Xã Quỳnh Lưu	0,01
155	Xây dựng, cải tạo lưới điện khu vực huyện Quỳnh Lưu và huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An năm 2025	Xã Quỳnh Lưu	0,06
156	Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Quỳnh Lưu và thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An năm 2026	Xã Quỳnh Lưu	0,03
157	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực 1 huyện Quỳnh Lưu - thị xã Hoàng Mai tỉnh Nghệ An năm 2025	Xã Quỳnh Lưu	0,04
158	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp trên lưới điện do Đội quản lý điện lực khu vực Quỳnh Lưu quản lý năm 2025	Xã Quỳnh Lưu	0,07
159	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp năm 2026 do Đội quản lý điện lực khu vực Quỳnh Lưu quản lý	Xã Quỳnh Lưu	0,05
160	Xây dựng, cải tạo lưới điện khu vực huyện Quỳnh Lưu và huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An năm 2025	Xã Quỳnh Lưu	0,05
161	Xây dựng cống Trường Mầm non xã Quỳnh Lộc (Điểm 2, thôn 8)	Phường Tân Mai	0,90
162	Đường ngang nội thị N1, khu đô thị Hoàng Mai	Phường Tân Mai	0,13
163	Đường trục dọc D1, khu đô thị Hoàng Mai	Phường Tân Mai	1,14
164	Đường trục dọc D2, khu đô thị Hoàng Mai	Phường Tân Mai	0,40
165	Tuyến đường số 2, khu đô thị Hoàng Mai	Phường Tân Mai	5,20
166	Khu nhà ở tại khối Sỹ Tân, Yên Trung, phường Quỳnh Di, thị xã Hoàng Mai	Phường Tân Mai	5,90
167	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp trên lưới điện do Đội quản lý điện lực khu vực Quỳnh Lưu quản lý năm 2025	Phường Tân Mai	0,08
168	Xuất tuyến trung áp 35kV sau trạm biến áp 110kV Hoàng Mai chống quá tải ĐZ 371E15.17; 373E15.5; ĐZ 374E15.5; 372E15.5	Phường Tân Mai	0,06
169	Giảm trạm biến áp chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng khu vực huyện Quỳnh Lưu, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An	Phường Tân Mai	0,08

u

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
170	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp năm 2026 do Đội quản lý điện lực khu vực Quỳnh Lưu quản lý	Phường Tân Mai	0,10
171	Xuất tuyến trung áp 22kV chống quá tải ĐZ473E15.17; xóa trung gian Quỳnh Phương sau trạm biến áp 110kV Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An	Phường Tân Mai	0,08
172	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực 1 huyện Nghĩa Đàn và thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An năm 2025	Phường Tây Hiếu	0,09
173	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024 - 2025 cho các trạm biến áp công cộng thuộc khu vực 1, huyện Nghĩa Đàn	Phường Tây Hiếu	0,09
174	Xây dựng, cải tạo lưới điện khu vực huyện Nghĩa Đàn, Thái Hòa, Quỳnh Hợp, Quỳnh Châu, Quế Phong, tỉnh Nghệ An năm 2025	Phường Tây Hiếu	0,06
175	Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Nghĩa Đàn và thị xã Thái Hoà tỉnh Nghệ An năm 2026	Phường Tây Hiếu	0,09
176	Hạ tầng chia lô đất ở Đồng Đông, xã Đông Hiếu	xã Đông Hiếu	2,00
177	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư xóm Đông Tiến, xã Đông Hiếu (nay là xóm Phú Tiến, xã Đông Hiếu)	Xã Đông Hiếu	3,09
178	Giảm trạm biến áp chống quá tải, giảm bán kính, giảm tổn thất điện năng trạm biến áp: Nghĩa Thọ 2, Làng Gày, Nghĩa Bình 5, Nghĩa An 3, Nghĩa Khánh 4, Đl Nghĩa Đàn - Thái Hòa	Xã Nghĩa Đàn	0,06
179	Lắp đặt tụ bù tại thanh cái 110kV trạm biến áp 110kV Bắc Á	Xã Nghĩa Đàn	0,08
180	Cải tạo nâng cấp Đường dây 971, 974, 976 E15.2 trạm 110kV Nghĩa Đàn lên vận hành cấp điện áp 35kV	Xã Nghĩa Đàn	2,54
181	Cải tạo nâng cấp ĐZ 10kV lên vận hành 35kV xóa bỏ các trạm trung gian Nghĩa Hội, Nghĩa Thành, Quỳnh Châu	Xã Nghĩa Đàn	0,11
182	Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Nghĩa Đàn và thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An năm 2026	Xã Nghĩa Đàn	0,02
183	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024 - 2025 cho các trạm biến áp công cộng thuộc khu vực 1, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An	Xã Nghĩa Đàn	0,02
184	Khai thác mỏ cát, sỏi xây dựng Công ty TNHH Trường An Phú	Xã Nghĩa Mai	3,72
185	Khai thác mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường	Xã Quỳnh Hợp	12,00
186	Khai thác và chế biến đá xây dựng tại Thung Máng	Xã Quỳnh Hợp	8,50
187	Khai thác, chế biến mỏ đá hoa khu vực Đồi Keo	Xã Châu Hồng	39,77
188	Khai thác đá hoa tại Thung Dên	Xã Mường Ham	62,40
189	Xây dựng Trường Tiểu học, mầm non điểm trường Tà Sỏi	Xã Quỳnh Châu	1,00
190	Xây dựng đường giao thông từ trung tâm bản vào Thác Khe Mỵ	Xã Quỳnh Châu	2,50

U_n

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
191	Đường du lịch ven lòng hồ chứa nước bản Mông đoạn từ bản Khúm đi làng 8/3 bản Việt Hương	Xã Quý Châu	2,52
192	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp 35kV, 22kV giữa ĐZ 372E15.3 (trạm biến áp 110kV Quỳnh Hợp) và ĐZ 374E15.3 (trạm biến áp 110kV Quỳnh Hợp); giữa ĐZ 472E15.17 (trạm biến áp 110kV Hoàng Mai) và ĐZ 471 trung gian QX (trạm biến áp 110kV Hoàng Mai); giữa ĐZ 373E15.5 (trạm biến áp 110kV Quỳnh Lưu) và ĐZ 373E15.17 (trạm biến áp 110kV Hoàng Mai); giữa ĐZ 373E15.5 (trạm biến áp 110kV Quỳnh Lưu) và ĐZ 371E15.17 (trạm biến áp 110kV Hoàng Mai); giữa ĐZ 374E15.5 (trạm biến áp 110kV Quỳnh Lưu) và ĐZ 371E15.17 (trạm biến áp 110kV Hoàng Mai)	Xã Hùng Chân	0,08
193	Công trình cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia, tỉnh Nghệ An giai đoạn 2015 - 2020, phân kỳ năm 2021	Xã Tri Lễ	0,19
194	Công trình cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia, tỉnh Nghệ An giai đoạn 2015 - 2020, thực hiện đầu tư 2022 - 2023	Xã Tri Lễ	0,46
195	Đường dây và Trạm biến áp 110Kv Kỳ Sơn	Xã Mường Xén	4,33
196	Công trình nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp trên lưới điện do các Đội quản lý điện lực khu vực Con Cuông và Tương Dương quản lý năm 2025	Xã Bình Chuẩn	0,01
197	Công trình: Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp trên lưới điện do các Đội quản lý điện lực khu vực Con Cuông và Tương Dương quản lý năm 2025	Xã Mậu Thạch	0,01
198	Đường giao thông đến trung tâm xã Châu Khê	Xã Châu Khê	7,20
199	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp trên lưới điện do các Đội quản lý điện lực khu vực Con Cuông và Tương Dương quản lý năm	Xã Châu Khê	0,02
200	Dự án Đầu tư nhà máy thủy điện Suối Choang	Xã Châu Khê	56,14
201	trạm biến áp số 09 Lạng Sơn, nay xã Anh Sơn Đông	Xã Anh Sơn Đông	0,02
202	trạm biến áp số 10 Lạng Sơn, nay xã Anh Sơn Đông	Xã Anh Sơn Đông	0,01
203	trạm biến áp số 11 Lạng Sơn, nay xã Anh Sơn Đông	Xã Anh Sơn Đông	0,02
204	trạm biến áp số 08 xã Tào Sơn, nay xã Anh Sơn Đông	Xã Anh Sơn Đông	0,01
205	trạm biến áp số 07 xã Vĩnh Sơn, nay xã Anh Sơn Đông	Xã Anh Sơn Đông	0,01
206	trạm biến áp số 12 xã Lạng Sơn, nay xã Anh Sơn Đông	Xã Anh Sơn Đông	0,01
207	trạm biến áp số 13 xã Lạng Sơn, nay xã Anh Sơn Đông	Xã Anh Sơn Đông	0,04
208	trạm biến áp số 09 xã Tào Sơn, nay xã Anh Sơn Đông	Xã Anh Sơn Đông	0,01
209	Hạ tầng Chia lô đất ở khu dân cư phục vụ đấu giá đất, tổ 1, tổ 3	Xã Anh Sơn	0,19
210	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở vùng Hóc Phàng, thôn 2	Xã Anh Sơn	0,50

U

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
211	Xây dựng đường dây 220kV Tương Dương - Đô Lương	Xã Anh Sơn	0,30
212	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở vùng Mội	Xã Anh Sơn	0,12
213	Xuất tuyến trung áp 35kV sau trạm biến áp 110kV Anh Sơn	Xã Anh Sơn	0,01
214	Xây dựng và cải tạo lưới điện khu vực các huyện Anh Sơn, Con Cuông, Đô Lương, Thanh Chương tỉnh Nghệ An năm 2025	Xã Anh Sơn	0,03
215	Hạ tầng khu tái định cư dự án Mở rộng Nghĩa trang liệt sỹ Quốc tế Việt Lào	Xã Anh Sơn	2,00
216	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024 - 2025 cho các trạm biến áp công cộng thuộc khu vực 2 huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An	Xã Anh Sơn	0,14
217	Giảm trạm biến áp chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng khu vực huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An	Xã Anh Sơn	0,10
218	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024 - 2025 cho các trạm biến áp công cộng thuộc khu vực huyện Anh Sơn và huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	Xã Anh Sơn	0,08
219	Khu dân cư nông thôn tại vùng Đồng Tu, thôn Kim Nhan 4, xã Anh Sơn	Xã Anh Sơn	5,58
220	Xây dựng, cải tạo lưới điện trung hạ áp khu vực huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An năm 2026	Xã Anh Sơn	0,01
221	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực 1 huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An năm 2025	Xã Anh Sơn	0,01
222	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực Đội quản lý điện lực khu vực Anh Sơn quản lý năm 2025	Xã Anh Sơn	0,02
223	Hạ tầng Chia lô đất ở dân cư (đề đấu giá) tại xóm 4	Xã Nghĩa Đồng	0,47
224	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, chống quá tải trên lưới điện do Đội quản lý điện lực khu vực Tân Kỳ quản lý năm 2025	Xã Tân An	0,06
225	Đường giao thông quy hoạch 45m đoạn từ khu hạ tầng vùng Đồng Con Mung đi đường quy hoạch 60m, xã Yên Sơn huyện Đô Lương (Đoạn từ Km0+670 đến Km0+930) (bổ sung diện tích)	Xã Đô Lương	0,80
226	Đường giao thông QL7 đến QL15 (Đoạn từ đường quy hoạch 60 m đến đường Vành Đai) xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Đô Lương	3,10
227	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Trung tâm thương mại chợ cũ khối 3, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương	Xã Đô Lương	0,40
228	Xây dựng Quảng trường Trung tâm xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Đô Lương	6,90
229	Nâng cấp đường giao thông nông thôn tại xóm 1 Văn Sơn đi ra kênh N2 xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An.	Xã Đô Lương	0,05
230	Cầu bắc qua sông Lam nối 2 xã Nam Sơn - Lưu Sơn, huyện Đô Lương (bổ sung diện tích)	Xã Đô Lương	0,40
231	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường Đồng Tâm từ xóm 1 đi xóm 4, xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương	Xã Đô Lương	3,98
232	Xây dựng tuyến đường từ đường Thịnh Bài Giang (xã Thịnh Sơn cũ) đến đường Văn Thịnh Bài (xã Văn Sơn cũ)	Xã Đô Lương	12,42

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
233	Mở rộng khuôn viên Trường mầm non Văn Sơn, xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Đô Lương	0,45
234	Mở rộng khuôn viên trường THCS Nguyễn Thái Như, xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Đô Lương	0,39
235	Đường vành đai nối từ Cầu Lưu Nam đi Nam Sơn, xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An từ Km0+289.86-:-Km0+596.10	Xã Đô Lương	2,76
236	Xây dựng hạ tầng Chợ Đón Thịnh Sơn	Xã Đô Lương	1,07
237	Xây dựng hạ tầng Chợ Sỏi Lưu Sơn	Xã Đô Lương	0,54
238	Quy hoạch, xây dựng hạ tầng Chợ Hàng Phụng Nam Sơn	Xã Đô Lương	0,68
239	Nâng cấp tuyến đường dọc đê Tả Lam đoạn qua Lưu Sơn, xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Đô Lương	0,15
240	Đường vành đai nối từ cầu Khải Phong (Quốc lộ 7) đi Quốc lộ 15, đoạn qua Bắc Sơn, xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Đô Lương	6,00
241	Đường từ QL 46C đi Hậu Cự xã Đô Lương qua xã Cát Văn	Xã Đô Lương	5,00
242	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông từ đường đi Hậu Cự đến nhà văn hóa cụm 2, xóm 1 Nam Sơn, xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Đô Lương	0,73
243	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông Thịnh Bài, đoạn từ QL7A đến cầu sông Đào, xóm Đại Đồng, Vạn Phúc Thịnh Sơn	Xã Đô Lương	0,59
244	Xây dựng công viên đoạn từ Yên Sơn đến Thịnh Sơn, xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Đô Lương	3,50
245	Xây dựng tuyến đường dọc kênh đào đoạn từ Yên Sơn đến Thịnh Sơn, xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Đô Lương	1,00
246	Gia cố mái kênh dọc Yên Sơn đến Thịnh Sơn, xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Đô Lương	0,50
247	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ chia lô đất ở dân cư tại vùng Cây Lốc, xã Đô Lương (giai đoạn 2)	Xã Đô Lương	0,16
248	Xây dựng hạ tầng chia lô đất ở xóm 6 Đà Sơn, xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Đô Lương	0,50
249	Xây dựng đường giao thông từ đường Văn-Bài đi đường Thịnh - Bài - Giang, xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Đô Lương	1,98
250	Xây dựng đường giao thông QL7 đi đường Vành đai (đoạn qua xóm 2 Đặng Sơn đến xóm 3 Bắc Sơn)	Xã Đô Lương	5,20
251	Xây dựng đường gom dân sinh từ hạ tầng Ruộng Bông, xã Lưu Sơn qua Trụ sở đội PCCC PC07	Xã Đô Lương	0,15
252	Mở rộng, nâng cấp tuyến đường giao thông từ QL46B tại KM56+550 đến QL15 đi qua các xã Đà Sơn, Lạc Sơn	Xã Đô Lương	3,10
253	Nút giao thông đầu nối dự án Đường giao thông QL7 đi QL15, huyện Đô Lương (đoạn từ QL7 đến đường Trảng Minh) tại Km30+930 QL7	Xã Đô Lương	0,50
254	Cầu bắc qua sông Lam nối 2 xã Đô Lương và xã Bạch Ngọc	Xã Đô Lương	3,50
255	Xây dựng Cầu bắc qua sông Lam từ đường vành đai xóm 1 Bắc Sơn đi xã Bạch Ngọc	Xã Đô Lương	3,50
256	Mở rộng khuôn viên trường THCS Lý Nhật Quang, xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Đô Lương	0,88

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
257	Mở rộng khuôn viên trường THCS Đội Cung, xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Đô Lương	1,30
258	Đường giao thông từ QL7B Tân Sơn đến cụm công nghiệp Thượng Sơn (Đoạn từ Xóm Tân Sơn 6 đến khu Quy hoạch đồng Cây Bàng xóm Thái Sơn 5)	Xã Văn Hiến	2,50
259	Đường giao thông từ QL7B Tân Sơn đến cụm công nghiệp Thượng Sơn (Đoạn từ Đồng Cây Bàng xóm Thái Sơn 5 đến Đường giao thông từ QL7C vào UBND xã)	Xã Văn Hiến	1,70
260	Đường giao thông từ QL7B Tân Sơn đến cụm công nghiệp Thượng Sơn (Đoạn từ Đường giao thông từ QL7C vào UBND xã đến đường giao thông từ QL7C vào Đình Long Thái)	Xã Văn Hiến	1,50
261	Đường giao thông từ QL7C vào UBND xã (Đoạn từ Km0+000 đến Km0+503)	Xã Văn Hiến	1,70
262	Đường giao thông từ QL7C vào UBND xã (Đoạn từ Km0+503 đến Km1+156)	Xã Văn Hiến	1,50
263	Đường giao thông từ QL7C vào UBND xã (Đoạn từ Km1+156 đến Km2+106)	Xã Văn Hiến	2,60
264	Xây dựng tuyến Đường giao thông từ QL7C vào trung tâm Thượng Sơn (cũ)	Xã Văn Hiến	2,20
265	Đường giao thông từ xã Quang Sơn đi xã Thượng Sơn (bổ sung diện tích)	Xã Văn Hiến	0,70
266	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông nối QL7B đi cầu Cửa Thần xã Tân Sơn, huyện Đô Lương (bổ sung diện tích)	Xã Văn Hiến	0,60
267	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ Chia lô đất ở dân cư tại vùng Cây Sanh, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương (bổ sung diện tích)	Xã Văn Hiến	1,80
268	Xây dựng Bia chứng tích công Hiệp Hòa, huyện Đô Lương (bổ sung diện tích)	Xã Văn Hiến	0,80
269	Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An năm 2026	Xã Văn Hiến	0,04
270	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp 35kV, 22 giữa ĐZ 473 E15.4 (trạm biến áp 110 kV Đô Lương) và ĐZ 474 E15.4 (trạm biến áp 110 kV Đô Lương); giữa ĐZ 371 E5.21 (trạm biến áp 110 kV Yên Thành) và ĐZ 371 E5.52 (trạm biến áp 110 kV Diễn Phong) Sau Recloser 371/04 Đô Thành theo phương án đa chia đa nối	Xã Văn Hiến	0,04
271	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024-2025 cho các trạm biến áp công cộng khu vực 2, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Văn Hiến	0,04
272	Nâng cao năng lực lưới điện trung áp 22kV, 35kV khu vực huyện Hưng Nguyên, Nam Đàn, Đô Lương, Thanh Chương theo phương án đa chia - đa nối	Xã Văn Hiến	0,03
273	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực 1 huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An năm 2025	Xã Văn Hiến	0,03
274	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp trên lưới điện do Đội quản lý điện lực khu vực Đô Lương quản lý năm 2025	Xã Văn Hiến	0,04

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
275	Dism trạm biến áp chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng khu vực huyện Đô Lương, Anh Sơn	Xã Bạch Ngọc	0,03
276	Nâng cao năng lực lưới điện trung áp 22kV, 35kV khu vực huyện Hưng Nguyên, Nam Đàn, Đô Lương, Thanh Chương theo phương án đa chia - đa nối	Xã Bạch Ngọc	0,03
277	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024 - 2025 cho các trạm biến áp công cộng khu vực 2, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Bạch Ngọc	0,03
278	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực 1 huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An năm 2025	Xã Bạch Ngọc	0,03
279	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024 - 2025 cho các trạm biến áp công cộng thuộc khu vực Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Bạch Ngọc	0,03
280	Nâng cao khả năng truyền tải đường dây 110kV từ Hưng Đông - Nam Đàn - Thanh Chương - Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Thuần Trung	0,16
281	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ chia lô đất ở dân cư tại vùng Cửa Truong, xóm 2 (xóm 4 cũ), xã Trảng Sơn, huyện Đô Lương	Xã Lương Sơn	0,07
282	Đường giao thông từ trường dạy nghề đến Quốc lộ 15, huyện Đô Lương	Xã Lương Sơn	0,25
283	Chia lô đất ở nông thôn tại xóm Đông Sơn 3	Xã Lương Sơn	0,08
284	Đường giao thông ách yếu và trồng cây xanh từ đường Trảng Minh đến xóm 3, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương	Xã Lương Sơn	0,50
285	Chia lô đất ở nông thôn tại vùng Trại sở hạt kiểm lâm Đô Lương cũ thuộc xóm 4 xã Đông Sơn	Xã Lương Sơn	0,07
286	Mở rộng nút giao đường Thị - Đông và đường ven Sông Đào, huyện Đô Lương	Xã Lương Sơn	0,09
287	Nâng cao chất lượng lưới điện trung hạ áp năm 2024 - 2025 cho các trạm biến áp công cộng thuộc khu vực 2 huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Lương Sơn	0,03
288	Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An năm 2026	Xã Lương Sơn	0,03
289	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp trên lưới điện do Đội quản lý điện lực khu vực Đô Lương quản lý năm 2025	Xã Lương Sơn	0,03
290	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực 1 huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An năm 2025	Xã Lương Sơn	0,03
291	Nâng cao chất lượng lưới điện trung hạ áp năm 2024 - 2025 cho các trạm biến áp công cộng thuộc khu vực Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Lương Sơn	0,03
292	Nâng cao chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024 - 2025 cho các trạm biến áp công cộng thuộc khu vực 2 huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An	Xã Hạnh Lâm	0,04

U

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
293	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực 1 huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An năm 2025	Xã Hạnh Lâm	0,02
294	Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An năm 2026	Xã Hạnh Lâm	0,02
295	Cải tạo nâng cấp đường dây 10kV lên vận hành 35kV xóa bỏ trạm trung gian Hạnh Lâm và trung gian Thượng Sơn	Xã Hạnh Lâm	0,28
296	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp khu vực 1 huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An năm 2025	Xã Xuân Lâm	0,02
297	Xây dựng và cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An năm 2026	Xã Xuân Lâm	0,04
298	Giảm trạm biến áp chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng khu vực huyện Thanh Chương, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An	Xã Xuân Lâm	0,20
299	Giải phóng mặt bằng, xây dựng khu chia lô đất ở để đầu tư quyền sử dụng đất vùng Đồng Cửa Chợ, xã Bạch Hà	Xã Bạch Hà	3,20
300	Nâng cao khả năng truyền tải đường dây 110kV từ Hưng Đông - Nam Đàn - Thanh Chương - Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Bạch Hà	0,29
301	Xây dựng tuyến đường từ chợ Trù Sơn đến trụ sở UBND xã Bạch Hà	Xã Bạch Hà	0,50
302	Đường dây 220kV Đô Lương - Nam Cẩm	Xã Bạch Hà	2,15
303	Nâng cao chất lượng lưới điện trung hạ áp năm 2024 - 2025 cho các trạm biến áp công cộng thuộc khu vực 2 huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Bạch Hà	0,03
304	Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Đô Lương tỉnh Nghệ An năm 2026	Xã Bạch Hà	0,03
305	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp trên lưới điện áp thấp trên lưới điện do Đội quản lý điện lực khu vực Đô Lương quản lý năm 2025	Xã Bạch Hà	0,03
306	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực 1 huyện Đô Lương tỉnh Nghệ An năm 2025	Xã Bạch Hà	0,03
307	Nâng cao chất lượng lưới điện trung hạ áp năm 2024 - 2025 cho các trạm biến áp công cộng thuộc khu vực Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Bạch Hà	0,03
308	Giảm trạm biến áp chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng khu vực huyện Thanh Chương, Con Cuông, tỉnh Nghệ An	Xã Bích Hào	0,35
309	Xây dựng và cải tạo lưới điện trung hạ áp huyện Thanh Chương	Xã Bích Hào	0,35
310	Xây dựng trường Mầm non Thanh Hương	Xã Hoa Quân	0,78

Uk

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
311	Giảm trạm biến áp chống quá tải, giảm bán kính cấm điện, Giảm tổn thất điện năng khu vực huyện Thanh Chương, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An	Xã Hoa Quân	0,01
312	Cải tạo nâng cấp đường giây 10 kV lên vận hành 35kV xóa bỏ trạm trung gian Thanh Khê, Nghĩa Thuận Quỳnh Tam	Xã Hoa Quân	0,06
313	Nâng cáo chất lượng của lưới điện trung hạ áp năm 2024 - 2025 cho các trạm biến áp thuộc khu vực huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	Xã Hoa Quân	0,01
314	Xuất tuyến trung áp chống quá tải, kết nối mạch vòng liên thông nâng cao độ tin cậy cung cấp điện sau trạm biến áp 110kV Thanh Chương	Xã Hoa Quân	0,17
315	Xuất tuyến trung áp chống quá tải, kết nối mạch vòng liên thông nâng cao độ tin cậy cung cấp điện sau trạm biến áp 110kV Thanh Chương	Xã Đại Đồng	0,09
316	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng trên lưới điện do Đội quản lý điện lực khu vực Thanh Chương quản lý năm 2025	Xã Đại Đồng	0,01
317	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực 1 huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An năm 2025	Xã Đại Đồng	0,01
318	Cải tạo nâng cấp đường dây 10kV lên vận hành 35kV xóa bỏ trạm trung gian Thanh Khê, Nghĩa Thuận, Quỳnh Tam	Xã Đại Đồng	0,02
319	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp để chống quá tải và giảm tổn thất điện năng trên lưới điện Khu vực 1 do Đội quản lý điện lực khu vực Thanh Chương quản lý năm 2025	Xã Đại Đồng	0,02
320	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp để chống quá tải và giảm tổn thất điện năng trên lưới điện Khu vực 2 do Đội quản lý điện lực khu vực Thanh Chương quản lý năm 2025	Xã Đại Đồng	0,02
321	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp năm 2026 khu vực 1 do Đội quản lý điện lực khu vực Thanh Chương quản lý	Xã Đại Đồng	0,02
322	Xây dựng hạ tầng khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại vùng Nương Cự, xóm 4 và xóm 5, xã Thanh Phong	Xã Đại Đồng	18,04
323	Nâng cấp tuyến đường giao thông từ ngã ba Nhà Làn đi ngã ba hội trường Thanh Lĩnh cũ	Xã Đại Đồng	0,17
324	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông nông thôn từ nhà ông Chung thôn Lĩnh Trường đến nhà bà Tân thôn Sơn Hạ	Xã Đại Đồng	1,35
325	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng trên lưới điện do Đội quản lý điện lực khu vực Thanh Chương quản lý năm 2025	Xã Cát Ngạn	0,02
326	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp để chống quá tải và giảm tổn thất điện năng trên lưới điện Khu vực 1 do Đội quản lý điện lực khu vực Thanh Chương quản lý năm 2025	Xã Cát Ngạn	0,01

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
327	Dự án Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp để chống quá tải và giảm tổn thất điện năng trên lưới điện Khu vực 2 do Đội quản lý điện lực khu vực Thanh Chương quản lý năm 2025	Xã Cát Ngạn	0,01
328	Dự án nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung Đz 376 E15.11 và Đz 372 E15.11 do do Đội quản lý điện lực khu vực Thanh Chương quản lý theo phương án Đa chia đa nối năm 2026	Xã Cát Ngạn	0,04
329	Nâng cao khả năng truyền tải đường dây 110KV từ Hưng Đông - Nam Đàn - Thanh Chương - Đô Lương	Xã Nam Đàn	0,48
330	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồi Soi, xã Nam Đàn	Xã Nam Đàn	1,96
331	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư tại vùng Ba Hàng, xóm Quyết Tiến	Xã Nam Đàn	1,50
332	Nâng cao khả năng truyền tải đường dây 110kV từ Hưng Đông - Nam Đàn - Thanh Chương - Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Kim Liên	0,18
333	Nâng cao khả năng truyền tải đường dây 110kV từ Hưng Đông - Nam Đàn - Thanh Chương - Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Xã Đại Huệ	0,16
334	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư tại vùng Nương Rọt	Xã Hưng Nguyên	2,22
335	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư tại vùng Cồn Sa khối 4 (khối 9), thị trấn Hưng Nguyên	Xã Hưng Nguyên	4,23
336	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Mác khối 9, thị trấn Hưng Nguyên	Xã Hưng Nguyên	2,26
337	Hạ tầng chia lô đất ở để đầu giá quyền sử dụng đất tại khối 2, thị trấn Hưng Nguyên	Xã Hưng Nguyên	10,00
338	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Om và vùng Dăm Chai khối 2, thị trấn Hưng Nguyên	Xã Hưng Nguyên	4,00
339	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư xen dăm vị trí 6, xóm 7, xã Hưng Đạo	Xã Hưng Nguyên	0,30
340	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư xen dăm vùng Nhà E, xóm 5, xã Hưng Đạo	Xã Hưng Nguyên	0,90
341	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư tại vùng Hòn Mỏ giai đoạn 2, xã Hưng Mỹ	Xã Hưng Nguyên	0,49
342	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Sâm giai đoạn 3, xã Hưng Mỹ	Xã Hưng Nguyên	0,49
343	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư tại xóm 5, xã Hưng Mỹ	Xã Hưng Nguyên	2,94
344	Nâng cao khả năng truyền tải đường dây 110KV từ Hưng Đông - Nam Đàn - Thanh Chương - Đô Lương	Xã Hưng Nguyên	0,48
345	Khu đô thị phía Tây Nam thành phố Vinh	Xã Hưng Nguyên	158,73
346	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm tổn thất điện năng và giảm số khách hàng điện áp thấp trên lưới điện do Đội quản lý điện lực khu vực Hưng Nguyên quản lý năm 2025	Xã Hưng Nguyên Nam	0,07
347	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp (35kV) giữa ĐZ 377E15.7 (trạm biến áp 110kV Bến Thủy) và ĐZ373E15.15 (trạm biến áp 110kV Nam Đàn); giữa ĐZ 373E15.1 (trạm biến áp 220kV Hưng Đông) và ĐZ 380E15.1 (trạm biến áp 220kV Hưng Đông) theo phương án đa chia - đa nối	Xã Hưng Nguyên Nam	0,05
348	Khu đô thị phía Tây Nam thành phố Vinh	Xã Lam Thành	19,10
349	Khu đô thị Green Park	Xã Lam Thành	20,30
350	Dự án Xây dựng khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam tại xóm Châu Nhân 2, xã Lam Thành, tỉnh Nghệ An	Xã Lam Thành	3,80

Vh

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
351	Dự án Xây dựng khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam tại xóm Châu Nhân 1, xã Lam Thành, tỉnh Nghệ An	Xã Lam Thành	0,70
352	Dự án Xây dựng khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam tại xóm Văn Viên, xã Lam Thành, tỉnh Nghệ An	Xã Lam Thành	3,80
353	Dự án Xây dựng khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam tại xóm Hưng Phúc 3, xã Lam Thành, tỉnh Nghệ An	Xã Lam Thành	0,70
354	Dự án Xây dựng khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam tại xóm Hưng Nghĩa 8, xã Lam Thành, tỉnh Nghệ An	Xã Lam Thành	2,40
355	Dự án Xây dựng khu nghĩa trang phục vụ công tác di dời các ngôi mộ bị ảnh hưởng bởi dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn đi qua xã Lam Thành, tỉnh Nghệ An	Xã Lam Thành	1,00
356	Đường giao thông đoạn từ ĐT 542E đến cụm công nghiệp Hưng Yên	Xã Yên Trung	3,00
357	Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam tại Vùng Tùng Hiền, xóm Hưng Trung 8	Xã Yên Trung	2,00
358	Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam tại vùng Diệp Diệp	Xã Yên Trung	2,60
359	Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam tại vùng Khu Bù	Xã Yên Trung	6,70
360	Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam tại vùng Đập Côi	Xã Yên Trung	4,90
361	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở Hạnh Lâm	Xã Hạnh Lâm	6,60
362	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở Anh Sơn	Xã Anh Sơn	3,40
363	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở Môn Sơn	Xã Môn Sơn	5,00
364	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở Tam Thái	Xã Tam Thái	5,00
365	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở Nhôn Mai	Xã Nhôn Mai	5,10
366	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở Na Ngoi	Xã Na Ngoi	5,50
367	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở Keng Đu	Xã Keng Đu	5,60
368	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở Bắc Lý	Xã Bắc Lý	3,00
369	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở Tri Lễ	Xã Tri Lễ	5,00
370	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở Quế Phong	Xã Quế Phong	5,00
371	Bố trí ổn định dân cư tập trung bản Xăng Trên	Xã Mỹ Lý	5,00
372	Bố trí ổn định dân cư tập trung bản Xiềng Tắm	Xã Mỹ Lý	12,00
373	Bố trí ổn định dân cư tập trung bản Yên Hoà	Xã Mỹ Lý	3,00
374	Bố trí ổn định dân cư tập trung bản Cha Nga	Xã Mỹ Lý	4,00

Uk

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích cần thu hồi đất
375	Bố trí ổn định dân cư tập trung bản Phá Mứt	Xã Nhôn Mai	5,50
376	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư tập trung và Trường Phổ thông dân tộc bán trú	Xã Lượng Minh	2,00
377	Cơ sở hạ tầng khu tái định cư số 2	Xã Mường Xén	4,80
378	Bố trí ổn định dân cư tập trung Piêng Sết, bản Khe Nằn	Xã Chiêu Lưu	6,80
379	Bố trí ổn định dân cư tập trung bản Ta Đo	Xã Mường Típ	2,00
380	Bố trí ổn định dân cư tập trung bản Xốp Típ, bản Xốp Phong	Xã Mường Típ	1,70
381	Bố trí ổn định dân cư tập trung thôn Vĩnh Hoàn	Xã Con Cuông	4,05
382	Bố trí ổn định dân cư tập trung bản Keng Đu	Xã Keng Đu	2,80
383	Bố trí ổn định dân cư tập trung bản Huồi Cáng	Xã Keng Đu	4,20
384	Bố trí ổn định dân cư tập trung bản Tùng Hương	Xã Tam Quang	6,92
385	Bố trí ổn định dân cư tập trung bản Quyn	Xã Mường Quảng	7,00
386	Bố trí ổn định dân cư tập trung bản Piêng Hòm	Xã Nậm Cắn	5,00
387	Bố trí ổn định dân cư tập trung bản Xốp Nậm	Xã Tam Thái	10,00
388	Bố trí ổn định dân cư tập trung bản Tùng Hốc	Xã Hữu Khuông	2,50
389	Bố trí ổn định dân cư tập trung bản Huồi Pai	Xã Yên Na	5,20
390	Bố trí ổn định dân cư tập trung bản Vẽ	Xã Yên Na	4,00
	Tổng cộng		991,30

Vh